

QUY ĐỊNH
về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 02-QĐ/TU ngày 31/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Lạc Dương khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020;
 - Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện ủy,
- Ban Thường vụ Huyện ủy quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử như sau:

Chương I
PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ

I- QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nội dung quản lý cán bộ

Trong quy định này, quản lý cán bộ bao gồm những nội dung chính sau:

1. Tuyển chọn, bố trí, phân công, điều động, biệt phái, luân chuyển và phân cấp quản lý cán bộ.
2. Đánh giá cán bộ.
3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.
4. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm (*bãi nhiệm*); cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ.
5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.
6. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.
7. Kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về cán bộ và công tác cán bộ.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý cán bộ

1. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.
 - a) Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thống nhất lãnh đạo toàn diện công

tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trên địa bàn huyện; triển khai thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn, quy chế, quy định về công tác cán bộ các quy định về công tác cán bộ của Trung ương, của tỉnh và thông qua các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận, các đoàn thể, đơn vị sự nghiệp công lập để lãnh đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện các quyết định của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ.

b) Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (*gọi chung là cán bộ*) trong hệ thống chính trị của huyện trên mọi lĩnh vực, trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp trong huyện, đi đôi với việc phát huy trách nhiệm của các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị.

c) Phân công, phân cấp quản lý cán bộ cho các cấp ủy, tổ chức đảng; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định; đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác quản lý cán bộ.

a) Những vấn đề về đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ phải do tập thể Huyện ủy hoặc Ban Thường vụ Huyện ủy và tổ chức đảng có thẩm quyền thảo luận dân chủ, quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến của người đứng đầu và ý kiến của tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác nhau thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể về cán bộ và công tác cán bộ trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Cá nhân, tập thể đề xuất; cơ quan tham mưu; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ phải chịu trách nhiệm về đề xuất, tham mưu, thẩm định, quyết định của mình.

d) Cán bộ, đảng viên phải nghiêm túc chấp hành các nghị quyết, quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng; cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới phải chấp hành quyết định của cấp ủy cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ.

Điều 3. Về quản lý và quyết định đối với cán bộ

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ đang công tác, sinh hoạt trong tổ chức mình (*kể cả các đồng chí Huyện ủy viên*) theo các nội dung quy định tại Điều 1 của Quy định này, trong phạm vi được phân cấp và chịu trách nhiệm trước cấp ủy, thủ trưởng cấp trên về cán bộ thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, trực tiếp quyết định một số khâu trong nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; đề xuất những vấn đề về công tác cán bộ đối với các chức danh cán bộ do cấp trên quản lý đang công tác tại địa phương; đồng thời phân cấp cho các cấp ủy, Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc trực tiếp quyết định các nội dung về công tác cán bộ và cán bộ ngoài diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

3. Trong trường hợp một người đồng thời được giao đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì giao cho cấp quản lý chức vụ cao nhất của người đó xem xét, quyết định.

4. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, giám sát, lấy phiếu tín nhiệm định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp ủy các cấp; kịp thời đề xuất khen thưởng, xử lý đối với tập thể và cá nhân vi phạm. Các cấp ủy, tổ chức đảng xem xét, quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật, đình chỉ chức vụ đối với cán bộ theo phân cấp quản lý. Việc khen thưởng, thi hành kỷ luật, đình chỉ chức vụ thực hiện theo Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Điều lệ các đoàn thể chính trị - xã hội.

II- TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC ĐOÀN THỂ HUYỆN TRONG QUẢN LÝ CÁN BỘ

Điều 4. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết, quyết định của Tỉnh ủy về cán bộ và công tác cán bộ tại huyện.

2. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về nhân sự ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

3. Căn cứ quy định của Trung ương và Tỉnh ủy, quyết định số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

4. Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

5. Giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc đề nghị nhân sự đề chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

6. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ tại địa phương.

7. Quyết định kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kỷ luật đảng theo quy định.

Điều 5. Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ, xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ trong hệ thống chính trị của huyện.

2. Quyết định phân công công tác các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

3. Chuẩn bị nhân sự đề báo cáo Huyện ủy xem xét, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về việc ứng cử các chức danh: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.

4. Chuẩn bị nhân sự đề báo cáo Huyện ủy xem xét, giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc cho thôi giữ chức vụ Trưởng, Phó các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Ủy viên của Ủy ban nhân dân huyện để Hội đồng nhân dân huyện bầu hoặc cho thôi giữ chức vụ.

5. Trên cơ sở đề nghị của đồng chí Bí thư Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận và quyết định:

a) Quyết định thực hiện các nội dung quản lý cán bộ (*quy định tại điều 1 của Quy định này*) đối với cán bộ giữ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, cụ thể:

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.
- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra (*không phải là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy*), Phó Chủ nhiệm và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.
- Trưởng các Ban của Huyện ủy (*không phải là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy*), Phó các Ban của Huyện ủy và Chánh, Phó Văn phòng Huyện ủy.
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh; Bí thư, Phó Bí thư Huyện đoàn.
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện.
- Trưởng, Phó các Ban Hội đồng nhân dân huyện.
- Trưởng, Phó các phòng, ban và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.
- Trưởng, Phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.
- Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ các cấp ủy trực thuộc.

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

b) Đối với các cơ quan ngành dọc đang công tác và sinh hoạt đảng tại huyện.

- Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự huyện.

- Trưởng, Phó Công an huyện.

- Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện.

- Chánh án, Phó Chánh án, Thẩm phán sơ cấp Tòa án nhân dân huyện.

- Chi cục trưởng các chi cục: Thuế khu vực Đà Lạt - Lạc Dương, Thống kê, Thi hành án dân sự huyện.

- Giám đốc: Kho bạc Nhà nước, Bảo hiểm Xã hội huyện, Trung tâm Y tế, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Lạc Dương, Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội Lạc Dương.

c) Chuẩn bị nhân sự đề Huyện ủy xem xét, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về nhân sự ứng cử các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện.

d) Chuẩn bị nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét. Riêng Công an, Quân sự thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị về tổ chức Đảng trong Công an nhân dân Việt Nam, Quân đội nhân dân Việt Nam.

e) Chuẩn bị nhân sự đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cho ý kiến bổ sung Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban kiểm tra Huyện ủy.

f) Đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đang công tác tại huyện.

6. Quyết định kiểm tra công tác cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng trong phạm vi phụ trách.

7. Quyết định việc quy hoạch các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; phê duyệt quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ huyện sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Tỉnh ủy.

8. Chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành các đảng bộ trực thuộc; cho ý kiến bầu Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ các cấp ủy trực thuộc. Khi cần thiết chỉ định Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ các đảng bộ, cấp ủy viên các chi bộ trực thuộc.

9. Khi thực hiện phân cấp quản lý cán bộ thuộc phạm vi quản lý, Ban Thường

vụ Huyện ủy được ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy giải quyết một số công việc thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy.

10. Kết luận các về vấn đề chính trị đối với cán bộ thuộc diện quản lý theo phân cấp.

Điều 6. Thường trực Huyện ủy

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy về việc chỉ đạo và kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Cho ý kiến về công tác cán bộ, thực hiện các nội dung quản lý cán bộ theo phân cấp trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

3. Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy:

a) Quyết định thẩm tra cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay và một số vấn đề quan trọng khác liên quan đến cán bộ (*tuổi, bằng cấp, kê khai tài sản...*) theo quy định để trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, kết luận.

b) Chuẩn y kết quả bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban kiểm tra các cấp ủy trực thuộc; cho chủ trương và chuẩn y các chức danh bầu bổ sung của các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy.

c) Căn cứ vào nhu cầu công tác và đề nghị của các địa phương, cơ quan, đơn vị cho chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

d) Hiệp y quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc ngành dọc trực tiếp quản lý, đang công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương.

e) Chủ trì trao đổi ý kiến với Ban cán sự đảng, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, cấp ủy các sở, ban, ngành tỉnh liên quan về thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh cán bộ thuộc diện quản lý theo phân cấp.

f) Tham gia ý kiến với Ban cán sự đảng, Đảng đoàn, cấp ủy các cơ quan tỉnh (*kể cả ngành dọc quy định tại điểm b, khoản 5, điều 5 của Quy định này*) về thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý đang công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương. Tham gia ý kiến với Đảng ủy Quân sự tỉnh về nhân sự Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự huyện; với Đảng ủy Công an tỉnh về nhân sự Trưởng, Phó Công an huyện đang công tác tại huyện. Kết quả làm việc tại các điểm c, d, e khoản 4 điều này, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy trong kỳ họp gần nhất.

g) Quyết định nâng lương theo niên hạn, trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm

niên vượt khung, thâm niên nghề (*sau khi có quyết định cho hưởng ngạch công chức, viên chức lần đầu của Ban Tổ chức Tỉnh ủy*); cử đi đào tạo trung cấp lý luận chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ; nghỉ hưu, nghỉ thôi việc sau khi có thông báo của Ban Tổ chức Tỉnh ủy đối với cán bộ, công chức, viên chức loại C, D (*ngạch cán sự và chuyên viên*).

h) Cho ý kiến về cán bộ, đảng viên đi nước ngoài theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

i) Chỉ đạo công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe; tổ chức tang lễ đối với cán bộ, đảng viên theo quy định. Quyết định thực hiện một số chế độ, chính sách như trợ cấp khó khăn, ốm đau, tham quan, nghỉ dưỡng...

Điều 7. Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện; Đảng ủy Công an, Quân sự huyện

Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ (*kể cả cán bộ giữ các chức danh do cấp trên quản lý đang công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương*); theo quy định của Nhà nước và của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Công an nhân dân và Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 8. Cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan đơn vị hành chính, sự nghiệp

1. Cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý cán bộ trong phạm vi phụ trách (*kể cả các chức danh cán bộ do cấp trên quản lý đang công tác ở cơ quan, đơn vị mình phụ trách*).

2. Trên cơ sở đề nghị của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận và quyết định:

a) Quyết định thực hiện các nội dung quản lý đối với cán bộ trong phạm vi quản lý. Trên cơ sở ý kiến của của cấp ủy và ý kiến tập thể lãnh đạo, thủ trưởng cơ quan, đơn vị ra quyết định về mặt nhà nước.

b) Đề xuất Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện (*bằng văn bản*) để cho ý kiến về những vấn đề cán bộ và công tác tổ chức, cán bộ đối với chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện quản lý đang công tác tại cơ quan, đơn vị.

3. Lãnh đạo xây dựng, thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị.

4. Cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác tổ chức, cán bộ theo quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ quan và các đơn vị sự nghiệp.

Điều 9. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định của cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Lãnh đạo tổ chức mình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đảng theo đúng Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều lệ các đoàn thể chính trị - xã hội quy định.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện thảo luận và quyết định các nội dung quản lý cán bộ và công tác cán bộ đối với cán bộ được phân cấp quản lý (*trừ cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý*) gồm:

- Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.
- Ủy viên Ban Chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

4. Đề nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến (*khi có yêu cầu*) thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với cán bộ đang công tác ở tổ chức mình và đang giữ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

5. Lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ, công chức của tổ chức mình.

6. Tham gia ý kiến với Ban Tổ chức Huyện ủy về cán bộ và công tác tổ chức cán bộ đối với cán bộ giữ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đang công tác ở tổ chức mình.

7. Tham gia ý kiến với Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn trong việc thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với cấp trưởng, cấp phó Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội ở xã, thị trấn.

8. Đề nghị nâng lương định kỳ, trước thời hạn và đề nghị thi nâng ngạch cho cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị khi có đủ điều kiện.

Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của các xã, thị trấn trong quản lý cán bộ

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn

a) Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác cán bộ ở địa phương.

b) Trình Ban Thường vụ Huyện ủy xin chủ trương và thực hiện quy trình nhân sự để giới thiệu ứng cử các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch,

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; nhân sự chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; nhân sự bầu bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn.

c) Căn cứ quy định của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy, quyết định số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã, thị trấn; bầu Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã, thị trấn.

d) Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn.

e) Chuẩn bị nhân sự giới thiệu ứng cử Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn.

f) Chuẩn y Chi ủy viên, Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc; khi cần thiết chỉ định bổ sung Chi ủy viên, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc.

g) Trên cơ sở đề nghị của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn thảo luận và quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định:

Tuyển chọn, bố trí, phân công công tác; đánh giá cán bộ, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; giới thiệu ứng cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ chính sách cán bộ đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng ủy các xã, thị trấn đối với:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn.
- Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.
- Đại biểu Hội đồng nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.
- Trưởng, Phó các ban, ngành xã, thị trấn.
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; Trưởng, Phó, Ủy viên Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội; Trưởng, Phó các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp.
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các Trường Trung học cơ sở, Tiểu học, Mầm non.
- Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng Trạm Y tế.
- Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã, thị trấn.
- Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố.
- Cho ý kiến về việc đề nghị tuyển dụng cán bộ, công chức cơ sở và tuyển chọn cán bộ không chuyên trách.

- Chuẩn bị nhân sự để trình Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn.

h) Thực hiện quy trình quy hoạch Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy và các chức danh chủ chốt của xã, thị trấn.

i) Quyết định kiểm tra công tác cán bộ tại cơ sở, đơn vị.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn

a) Chuẩn bị nhân sự trình Ban Chấp hành Đảng bộ thảo luận và quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định về các nội dung quản lý cán bộ (*quy định tại điều 1 của Quy định này*) đối với các chức danh thuộc phạm vi quản lý (*quy định tại điểm g, khoản 1 điều này*).

b) Quản lý cán bộ, đảng viên, kịp thời báo cáo những trường hợp vi phạm về lịch sử chính trị, chính trị hiện nay và tham gia phối hợp giải quyết khi có yêu cầu.

c) Trao đổi ý kiến với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện về bố trí, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, kỷ luật, giới thiệu ứng cử đối với cấp trưởng, cấp phó Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội của xã, thị trấn.

d) Tham gia ý kiến với các cấp ủy, lãnh đạo cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp liên quan của huyện về bố trí, bổ nhiệm cán bộ, công chức xã, thị trấn; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường học đóng trên địa bàn; Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng Trạm Y tế xã, thị trấn.

e) Tham gia ý kiến với Đảng ủy quân sự huyện, Đảng ủy Công an huyện về Thị đội trưởng, Thị đội phó, Xã đội trưởng, Xã đội phó; Trưởng, Phó công an xã, thị trấn.

f) Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định cử cán bộ, công chức xã, thị trấn đi đào tạo lý luận chính trị; đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quyết định cử đi đào tạo chuyên môn; nghỉ hưu, cho thôi việc cán bộ, công chức.

g) Quyết định kiểm tra, giám sát cán bộ thuộc thẩm quyền.

Điều 11. Trách nhiệm và quyền hạn của các Ban của Huyện ủy trong quản lý cán bộ

1. Ban Tổ chức Huyện ủy

a) Là cơ quan tham mưu của Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện chủ trương, chính sách về cán bộ và công tác cán bộ trong hệ thống chính trị của huyện; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy chế, quy định, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về cán bộ và công tác cán bộ ở các cấp, các ngành trong huyện.

b) Tổng hợp theo dõi đội ngũ cán bộ chủ chốt, trước hết là phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy giúp Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh thuộc quyền quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và cán bộ được quy hoạch các chức danh này.

c) Trình Thường trực Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy các vấn đề về cán bộ và công tác cán bộ.

d) Xây dựng và hướng dẫn thực hiện một số nội dung công tác cán bộ nêu tại điều 1 của Quy định này.

e) Chủ trì phối hợp với các Ban của Huyện ủy, các tổ chức cơ sở đảng và các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự được đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (*kể cả hiệp ý các chức danh bổ nhiệm và quy hoạch của ngành dọc*); tổng hợp, đề xuất và trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xem xét quyết định.

f) Trực tiếp quản lý hồ sơ, lý lịch cán bộ thuộc thẩm quyền trực tiếp quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy; quản lý hồ sơ cán bộ của cơ quan khối đảng và đoàn thể huyện; quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên trong toàn đảng bộ huyện.

g) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ và quản lý cán bộ định kỳ hoặc đột xuất đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của huyện.

h) Được Thường trực Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền:

- Ký quyết định nâng lương, hưởng phụ cấp thâm niên đối với cán bộ cấp phó, công chức, viên chức ngạch cán sự và chuyên viên thuộc khối đảng, đoàn thể và Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện.

- Gặp, trao đổi ý kiến với cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị có nhân sự và nhân sự dự kiến bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử trước khi Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, khi có yêu cầu.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

a) Kiến nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trong thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đối với cán bộ thuộc quyền trực tiếp quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy; kiểm tra, giám sát, kiến nghị Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét những quyết định không đúng quan điểm, đường lối, chính sách, quy định đối với cán bộ và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của các tổ chức đảng cấp dưới.

b) Quyết định kỷ luật đảng viên, đình chỉ sinh hoạt đảng đối với đảng viên theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ Đảng và các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

c) Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát và tham gia thẩm định nhân sự quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và giới thiệu cán bộ ứng cử đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

3. Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận và Văn phòng Huyện ủy

a) Quản lý cán bộ thuộc lĩnh vực công tác theo quy định chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.

b) Phối hợp thẩm định nhân sự bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

Điều 12. Trách nhiệm và quyền hạn của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp

Đối với cán bộ cấp trưởng, phó các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cấp nào ra quyết định thành lập thì do cấp đó quản lý.

Chương II

BỔ NHIỆM VÀ GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

I- QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 13. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy định này quy định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động, giới thiệu cán bộ ứng cử (*gọi chung là bổ nhiệm cán bộ*) vào các vị trí lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan của Đảng, Chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị của huyện.

Điều 14. Nguyên tắc bổ nhiệm cán bộ

1. Cấp uỷ, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, quyết định một cách dân chủ trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; phải căn cứ vào phẩm chất, đạo đức, năng lực, sở trường, kinh nghiệm công tác, uy tín của cán bộ và tiêu chuẩn chức danh.

3. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Điều 15. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ

Trong phạm vi thẩm quyền theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Huyện ủy:

1. Người đứng đầu, các thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự và nhận xét, đánh giá cán bộ được đề xuất. Nếu người được giới thiệu là cán bộ công tác trong cơ quan, đơn vị thì phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm; đối với nhân sự từ nơi khác thì phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên.

2. Tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, nhận xét, đánh giá cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cá nhân, tập thể đề xuất bổ nhiệm; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề nghị, thẩm định, quyết định của mình, cụ thể:

a) Cá nhân, tập thể đề xuất: Chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về nhận xét, đánh giá, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống; năng lực công tác, ưu, khuyết điểm; kê khai tài sản, thu nhập... và ý kiến đề xuất quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, bố trí và sử dụng cán bộ.

b) Cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ và các cơ quan liên quan: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, đề xuất nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

c) Tập thể quyết định bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử: Chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình về công tác cán bộ; lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật.

4. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo có ý kiến khác nhau thì cần báo cáo đầy đủ lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 02 người có số phiếu ngang nhau thì chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu để quyết định bổ nhiệm hoặc trình cấp có thẩm quyền bổ nhiệm.

Điều 16. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm

Quy trình, thủ tục bổ nhiệm phải thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Điều lệ của các đoàn thể chính trị - xã hội và quy định tại điều 19 của Quy định này.

II- THỜI HẠN VÀ ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM CÁN BỘ

Điều 17. Thời hạn giữ chức vụ

1. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 05 năm (60 tháng) đối với cán bộ lãnh đạo quản lý cấp trưởng, cấp phó ở cơ quan, đơn vị trong bộ máy tổ chức đảng, nhà

nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

2. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ dưới 05 năm (*60 tháng*) áp dụng đối với một số chức vụ đặc thù theo quy định riêng.

3. Thời hạn giữ chức vụ bầu cử căn cứ vào nhiệm kỳ Đại hội của tổ chức đó.

Điều 18. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn cụ thể các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; không vi phạm quy định về những điều đảng viên, cán bộ không được làm.

2. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, phiếu kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh.

3. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao (*giấy khám sức khỏe trong thời gian 06 tháng*).

4. Tuổi bổ nhiệm: Cán bộ các cơ quan trong hệ thống chính trị được đề nghị bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn một nhiệm kỳ. Tuổi của cán bộ được xác định theo tuổi khai trong hồ sơ lý lịch đảng viên.

5. Cán bộ bị kỷ luật từ khiển trách trở lên thì không được quy hoạch, bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn trong thời gian ít nhất 01 năm (*12 tháng*) kể từ khi có quyết định kỷ luật. Đảng viên bị kỷ luật cách chức trong vòng 01 năm (*12 tháng*) kể từ ngày có quyết định, không được bầu vào cấp ủy, không chỉ định, bổ nhiệm vào các chức vụ tương đương và cao hơn. Cán bộ đang trong thời gian xem xét kỷ luật thì chưa đưa vào quy hoạch; chưa xem xét bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn.

Điều 19. Quy trình bổ nhiệm cán bộ

1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ thuộc diện do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

Căn cứ vào nhu cầu công tác, Ban Thường vụ Huyện ủy đề xuất, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy bằng văn bản (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) xin chủ trương, nêu rõ mục đích, yêu cầu, số lượng, dự kiến phân công công tác đối với cán bộ sẽ được bổ nhiệm; sau khi Thường trực Tỉnh ủy đồng ý bằng văn bản thì mới thực hiện các bước tiếp theo, cụ thể:

Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (lần 1)

- *Thành phần:* Bí thư Huyện ủy và tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy.

- *Trình tự thực hiện:* Sau khi có chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy, trong

thời gian không quá 15 ngày làm việc, trên cơ sở các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị và nguồn nhân sự trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Bí thư Huyện ủy và Ban Tổ chức Huyện ủy chuẩn bị nội dung trình Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và cách làm đảm bảo yêu cầu về công bằng, dân chủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch của công tác nhân sự theo quy định (*trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

Bước 2: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (lần 1)

- *Thành phần:* Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Thảo luận thống nhất cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, cách làm, quy trình giới thiệu nguồn nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu*).

+ Tổ kiểm phiếu do Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập thu phiếu, tổng hợp kết quả giới thiệu của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

- *Nguyên tắc lựa chọn:* Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho 01 chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.

Bước 3: Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy (lần 2)

- *Thành phần:* Bí thư Huyện ủy và tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy.

- *Trình tự thực hiện:* Trên cơ sở xem xét kết quả giới thiệu nguồn nhân sự của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (**bước 2**); đồng thời căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, giới thiệu nguồn nhân sự bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

- *Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:*

+ Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số nhân sự được Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lựa chọn giới thiệu (**tại bước 2**) hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại Hội nghị cán bộ chủ chốt.

+ Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự của Hội nghị Ban Chấp hành

Đảng bộ huyện (**bước 2**) thì báo cáo, giải trình rõ với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

Bước 4: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (*được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

- *Thành phần:* Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể huyện; Bí thư, Phó Bí thư Huyện đoàn; Trưởng, Phó các phòng, ban, đơn vị, cơ quan ngành dọc (*đóng trên địa bàn và sinh hoạt đảng tại địa phương*); Bí thư, Phó Bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy; Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy giới thiệu (**bước 3**); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

+ Tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

Bước 5: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (lần 2)

- *Thành phần:* Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).

+ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xem xét, thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín.

- *Nguyên tắc lựa chọn:*

+ Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp có 02 người có số phiếu đồng ý giới thiệu ngang nhau (*đạt tỷ lệ 50%*), thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

+ Căn cứ kết quả biểu quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy lập tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định giới thiệu nhân sự theo quy định.

2. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc khối đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện (gọi chung là cơ quan cấp huyện) do Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo trình Thường trực Huyện ủy bằng văn bản qua Ban Tổ chức Huyện ủy (đối với cán bộ thuộc khối đảng, đoàn thể), qua Ủy ban nhân dân huyện và Ban Tổ chức Huyện ủy (đối với cán bộ khối nhà nước và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện). Sau khi Thường trực Huyện ủy đồng ý bằng văn bản, sẽ thực hiện các bước tiếp theo, cụ thể:

Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

- *Thành phần:* Người đứng đầu, tập thể cấp ủy (Bí thư, Phó bí thư nơi không có cấp ủy) và tập thể lãnh đạo (cấp trưởng và cấp phó) cơ quan, đơn vị.

- *Trình tự thực hiện:* Sau khi có chủ trương của Thường trực Huyện ủy, căn cứ các quy định hiện hành, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nguồn nhân sự trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; người đứng đầu cơ quan, đơn vị và bộ phận tham mưu công tác cán bộ chuẩn bị nội dung trình hội nghị tập thể lãnh đạo thảo luận thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và cách làm, đảm bảo dân chủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch của công tác nhân sự theo quy định (trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp, báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy).

Bước 2: Hội nghị tập thể lãnh đạo “mở rộng”

- *Thành phần:*

+ Cấp ủy chỉ bộ (Bí thư, Phó Bí thư nơi không có cấp ủy), tập thể lãnh đạo, trưởng, phó các bộ phận, đơn vị trực thuộc; trưởng các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trực thuộc. Đối với các cơ quan, đơn vị dưới 20 cán bộ, công chức, viên chức thì tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thống nhất lấy phiếu giới thiệu của toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị.

+ Đối với tổ chức bầu cử là Hội nghị Ban Chấp hành.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Thảo luận thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, quy trình giới thiệu nguồn nhân sự và các công việc liên quan.

+ Trên cơ sở cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, cách làm, quy trình giới thiệu nhân sự đã thống nhất, tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo mẫu).

+ Thành lập Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản và báo cáo thủ trưởng cơ quan hoặc Ban Thường vụ đối với tổ chức bầu cử.

- *Nguyên tắc lựa chọn:* Mỗi đồng chí giới thiệu 01 người cho một chức danh;

người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

Bước 3: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

- *Thành phần:* Người đứng đầu, tập thể cấp ủy (*Bí thư, Phó bí thư nơi không có cấp ủy*) và tập thể lãnh đạo (*cấp trưởng và cấp phó*) cơ quan, đơn vị.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Trên cơ sở xem xét kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự của hội nghị tập thể lãnh đạo “mở rộng” (***bước 2***); căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và khả năng đáp ứng của cán bộ; tập thể lãnh đạo thảo luận, giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

+ Thành lập Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản và báo cáo thủ trưởng cơ quan hoặc Ban Thường vụ đối với tổ chức bầu cử.

- *Nguyên tắc lựa chọn:*

+ Mỗi đồng chí giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở ***bước 2*** hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy ý kiến của hội nghị cán bộ chủ chốt (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

+ Trường hợp kết quả giới thiệu của hội nghị tập thể lãnh đạo khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự của hội nghị tập thể lãnh đạo “mở rộng” (***bước 2***) thì thực hiện như sau:

. Đối với các Ban của Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội huyện, Trung tâm bồi dưỡng chính trị thì báo cáo, giải trình rõ với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

. Đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện thì báo cáo, giải trình rõ với Ủy ban nhân dân huyện để họp Thành viên Ủy ban nhân dân huyện thảo luận, thống nhất và báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Bước 4: Lấy ý kiến cán bộ chủ chốt (đối với tổ chức bầu cử là Hội nghị Ban Chấp hành)

- Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- *Thành phần:*

+ Cấp ủy chi bộ (*Bí thư, Phó Bí thư nơi không có cấp ủy*), tập thể lãnh đạo

(*cấp trưởng, cấp phó*), trưởng, phó các bộ phận, đơn vị trực thuộc; trưởng các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trực thuộc. Đối với các cơ quan, đơn vị dưới 20 cán bộ, công chức, viên chức thì tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thống nhất lấy phiếu giới thiệu của toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do tập thể lãnh đạo giới thiệu (***bước 3***); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

+ Tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

Bước 5: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 3)

- Tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết nhân sự.

- *Thành phần:* Người đứng đầu, tập thể cấp ủy (*Bí thư, Phó bí thư nơi không có cấp ủy*) và tập thể lãnh đạo (*cấp trưởng và cấp phó*) cơ quan, đơn vị.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích kết quả lấy phiếu tại các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).

+ Tập thể lãnh đạo thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (*bằng phiếu kín*).

- *Nguyên tắc lựa chọn:*

+ Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu có 02 đồng chí có số phiếu đồng ý giới thiệu ngang nhau (*đạt tỷ lệ 50%*), thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

+ Căn cứ kết quả biểu quyết giới thiệu nhân sự của tập thể lãnh đạo, người đứng đầu lập tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

3. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ thuộc diện do Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và cấp trưởng, phó Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các xã, thị trấn

a) Đối với nguồn nhân sự tại chỗ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý

Căn cứ vào nhu cầu công tác, Ban Thường vụ Đảng ủy xã, thị trấn báo cáo

Thường trực Huyện ủy bằng văn bản (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*) xin chủ trương, nêu rõ mục đích, yêu cầu, số lượng, dự kiến phân công công tác đối với cán bộ sẽ được giới thiệu ứng cử. Trong vòng 10 ngày làm việc, Thường trực Huyện ủy đồng ý bằng văn bản thì mới thực hiện các bước tiếp theo, cụ thể:

Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (lần 1)

- *Thành phần:* Bí thư Đảng ủy và tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy.

- *Trình tự thực hiện:* Sau khi có chủ trương của Thường trực Huyện ủy, trong thời gian không quá 15 ngày làm việc, trên cơ sở các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị và nguồn nhân sự trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Bí thư Đảng ủy chuẩn bị nội dung trình Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và cách làm đảm bảo yêu cầu về công bằng, dân chủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch của công tác nhân sự theo quy định (*trường hợp phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp, báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy*).

Bước 2: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 1)

- *Thành phần:* Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Thảo luận thống nhất cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, cách làm, quy trình giới thiệu nguồn nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu*).

+ Tổ kiểm phiếu do Ban Thường vụ Đảng ủy thành lập thu phiếu, tổng hợp kết quả giới thiệu của Ban Chấp hành Đảng bộ, báo cáo Thường trực Đảng ủy (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

- *Nguyên tắc lựa chọn:* Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho 01 chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trong trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.

Bước 3: Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (lần 2)

- *Thành phần:* Bí thư Đảng ủy và tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy.

- *Trình tự thực hiện:* Trên cơ sở xem xét kết quả giới thiệu nguồn nhân sự của Ban Chấp hành Đảng bộ (*bước 2*); đồng thời căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận, giới thiệu nguồn nhân sự bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

- *Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:*

+ Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số nhân sự được Ban Chấp hành Đảng bộ lựa chọn giới thiệu (*tại bước 2*) hoặc giới thiệu người

khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại Hội nghị cán bộ chủ chốt.

+ Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (**bước 2**) thì báo cáo, giải trình rõ với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

Bước 4: Hội nghị cán bộ chủ chốt

- Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (*được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

- *Thành phần:* Ban Chấp hành Đảng bộ; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; Trưởng, Phó Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể xã, thị trấn; Bí thư, Phó Bí thư các tổ chức đảng trực thuộc; Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị trường học; Trại trưởng, Phó Trại trưởng Trại Y tế đóng trên địa bàn và sinh hoạt đảng tại địa phương.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do Ban Thường vụ Đảng ủy giới thiệu (**bước 3**); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

+ Tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

Bước 5: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 2)

- *Thành phần:* Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).

+ Lấy ý kiến bằng văn bản của cấp ủy chi bộ về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

+ Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín.

- Nguyên tắc lựa chọn:

+ Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp có 02 người có số phiếu đồng ý giới thiệu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%), thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

+ Căn cứ kết quả biểu quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy lập tờ trình báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định giới thiệu nhân sự theo quy định.

b) Đối với nguồn nhân sự tại chỗ là cấp trưởng, phó Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các xã, thị trấn

Căn cứ vào nhu cầu công tác, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội xã, thị trấn, phối hợp với Chi ủy chi bộ trực thuộc có nhân sự đề nghị giới thiệu ứng cử để bầu vào cấp trưởng, phó Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã, thị trấn báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy bằng văn bản xin chủ trương, nêu rõ mục đích, yêu cầu, số lượng, dự kiến phân công công tác đối với cán bộ sẽ được giới thiệu ứng cử. Trong vòng 10 ngày làm việc, Ban Thường vụ Đảng ủy đồng ý bằng văn bản thì mới thực hiện các bước tiếp theo, cụ thể:

Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (lần 1)

- Thành phần: Bí thư Đảng ủy và tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy.

- Trình tự thực hiện: Sau khi có chủ trương của Ban Thường vụ Đảng ủy, trên cơ sở các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị và nguồn nhân sự trong quy hoạch đã được Đảng ủy phê duyệt, Bí thư Đảng ủy chuẩn bị nội dung trình Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và cách làm đảm bảo yêu cầu về công bằng, dân chủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch của công tác nhân sự theo quy định.

Bước 2: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 1)

- Thành phần: Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn.

- Trình tự thực hiện:

+ Thảo luận thống nhất cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, cách làm, quy trình giới thiệu nguồn nhân sự và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo mẫu).

+ Tổ kiểm phiếu do Ban Thường vụ Đảng ủy thành lập thu phiếu, tổng hợp kết quả giới thiệu của Ban Chấp hành Đảng bộ, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

- Nguyên tắc lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho 01 chức danh; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn.

Trong trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo.

Bước 3: Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (lần 2)

- *Thành phần:* Bí thư Đảng ủy và tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy.

- *Trình tự thực hiện:* Trên cơ sở xem xét kết quả giới thiệu nguồn nhân sự của Ban Chấp hành Đảng bộ (**bước 2**); đồng thời căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng đáp ứng của cán bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận, giới thiệu nguồn nhân sự bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

- *Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn:*

+ Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số nhân sự được Ban Chấp hành Đảng bộ lựa chọn giới thiệu (**tại bước 2**) hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại Hội nghị cán bộ chủ chốt.

+ Trường hợp nếu kết quả giới thiệu của Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (**bước 2**) thì báo cáo, giải trình rõ với Đảng ủy xem xét cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

Bước 4: Hội nghị cán bộ chủ chốt

- Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (*được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

- *Thành phần:* Ban Chấp hành Đảng bộ; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn; Trưởng, Phó Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể xã, thị trấn; Bí thư, Phó Bí thư các tổ chức đảng trực thuộc; Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị trường học; Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng Trạm Y tế đóng trên địa bàn và sinh hoạt đảng tại địa phương.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

+ Thông báo danh sách cán bộ do Ban Thường vụ Đảng ủy giới thiệu (**bước 3**); tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

+ Tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

Bước 5: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ (lần 2)

- *Thành phần:* Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn.

- *Trình tự thực hiện:*

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

+ Lấy ý kiến bằng văn bản của cấp ủy chi bộ về nhân sự được đề nghị bổ nhiệm.

+ Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín.

- *Nguyên tắc lựa chọn:*

+ Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp có 02 người có số phiếu đồng ý giới thiệu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%), thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, quyết định.

+ Căn cứ kết quả biểu quyết Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, quyết định giới thiệu nhân sự theo quy định.

4. Đối với nhân sự từ nơi khác

a) Trường hợp nhân sự do cơ quan, đơn vị đề xuất

Căn cứ nhu cầu công tác, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa báo cáo trình Ban Thường vụ Huyện ủy bằng văn bản (qua Ban Tổ chức Huyện ủy đối với các cơ quan, đơn vị thuộc khối đảng, đoàn thể; qua Ủy ban nhân dân huyện và Ban Tổ chức đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện) nêu rõ yêu cầu, số lượng, dự kiến phân công công tác đối với cán bộ đề nghị bổ nhiệm. Sau khi được Thường trực Huyện ủy đồng ý bằng văn bản, người đứng đầu, tập thể lãnh đạo và cấp ủy thảo luận, thống nhất chủ trương và thực hiện một số công việc sau: (nội dung làm việc phải lập thành văn bản và gửi kèm hồ sơ quy định tại điều 20 của Quy định này)

+ Cử đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị có nhu cầu điều động, bổ nhiệm cán bộ từ nơi khác đến (nơi đến), làm việc với cấp ủy và người đứng đầu cơ quan, đơn vị nơi cán bộ, công chức, viên chức đang công tác (nơi đi) để trao đổi ý kiến về nhu cầu bổ nhiệm; tìm hiểu về lý lịch cán bộ; nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị nơi đang công tác về kết quả công tác, phẩm chất đạo đức và triển vọng phát triển của người được giới thiệu.

+ Gặp cán bộ được đề nghị bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- + Thông báo lại kết quả làm việc với tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị.
- + Tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị xem xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (*bằng phiếu kín*).
- + Lập tờ trình đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

b) Nhân sự do Ban Thường vụ Huyện ủy dự kiến điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự ngoài cơ quan, đơn vị

Ban Tổ chức Huyện ủy thực hiện đối với nhân sự thuộc khối đảng, đoàn thể; lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đối với nhân sự thuộc khối nhà nước, thực hiện một số công việc sau: (*nội dung làm việc phải lập thành văn bản và gửi kèm hồ sơ quy định tại điều 20 của Quy định này*)

- Trao đổi ý kiến với tập thể lãnh đạo và cấp ủy của cơ quan, đơn vị nơi tiếp nhận cán bộ (*nơi đến*) về dự kiến điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ.

- Trao đổi ý kiến với cấp ủy và tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác (*nơi đi*) về chủ trương, mục đích, yêu cầu của việc điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, đồng thời lấy nhận xét đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi cán bộ đang công tác.

- Gặp cán bộ được dự kiến điều động, luân chuyển, bổ nhiệm để trao đổi ý kiến về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự.

- Lập tờ trình, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét quyết định.

- Trường hợp cán bộ bảo đảm được tiêu chuẩn bổ nhiệm, nhưng còn có ý kiến khác nhau giữa nơi đi, nơi đến và nhân sự dự kiến điều động, luân chuyển, bổ nhiệm thì vẫn có thể báo cáo đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Điều 20. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm

1. Tờ trình về việc đề nghị bổ nhiệm cán bộ và danh sách trích ngang cán bộ.
2. Bảng tổng hợp kết quả lấy ý kiến các hội nghị (*theo các bước*) tại điều 19 của Quy định này (*có biên bản kèm theo*).
3. Biên bản làm việc đối với nhân sự từ nơi khác, trường hợp do cơ quan, đơn vị đề xuất.
4. Biên bản làm việc đối với nhân sự tại chỗ giữa Ban Tổ chức Huyện ủy hoặc Ủy ban nhân dân huyện với cơ quan, đơn vị, địa phương nơi đi, nơi đến và cá nhân do Ban Thường vụ Huyện ủy dự kiến điều động, luân chuyển, bổ nhiệm.

5. Sơ yếu lý lịch cán bộ, công chức *(theo mẫu 2C/TCTW-98)* do cá nhân tự khai, có ý kiến xác nhận của lãnh đạo cơ quan, đơn vị; đối với cán bộ bổ nhiệm lần đầu phải khai cả lý lịch 2a *(trong thời gian 06 tháng tính đến thời điểm đề nghị)*.

6. Các bản sao *(có công chứng không quá 06 tháng tính đến thời điểm đề nghị)* văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học...

7. Bản kê khai thu nhập, tài sản cá nhân tính đến thời điểm đề nghị bổ nhiệm *(mẫu kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCTP ngày 31/10/2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ)*.

8. Giấy xác nhận sức khỏe của cơ quan y tế từ cấp huyện trở lên *(trong thời hạn 06 tháng tính đến thời điểm đề nghị)*.

9. Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy và lãnh đạo cơ quan, đơn vị về nhận xét, đánh giá cán bộ trong thời gian 03 năm *(36 tháng)* gần nhất tính đến thời điểm đề nghị và nhận xét, đánh giá cán bộ của cấp ủy nơi cư trú *(đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý)*.

10. Nhận xét, đánh giá cán bộ của cấp ủy hoặc chi bộ *(nơi không có cấp ủy)* và lãnh đạo cơ quan nơi công tác trong thời gian 03 năm *(36 tháng)* gần nhất tính đến thời điểm đề nghị và nhận xét, đánh giá cán bộ của cấp ủy nơi cư trú *(đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý)*.

11. Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chính trị cán bộ *(lịch sử chính trị và chính trị hiện nay)*.

12. Hồ sơ nhân sự:

- Đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý lập thành 05 bộ; gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy 03 bộ và Phòng Nội vụ 02 bộ.

- Đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý lập thành 04 bộ; gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy 02 bộ và Phòng Nội vụ 02 bộ.

Điều 21. Thẩm định, xét duyệt

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị làm tờ trình đề nghị bổ nhiệm cán bộ, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, đồng thời gửi hồ sơ nhân sự về Ban Tổ chức Huyện ủy và Phòng Nội vụ *(đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện)* để thực hiện quy trình thẩm định nhân sự.

Sau khi kiểm tra hồ sơ nhân sự Ban Tổ chức Huyện ủy lấy ý kiến thẩm định nhân sự của các cơ quan liên quan *(nếu cần thiết)*.

2. Các cơ quan tham gia ý kiến về nhân sự đề nghị bổ nhiệm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và chịu trách nhiệm về ý kiến tham gia. Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu, các cơ quan có

trách nhiệm xem xét, thẩm định phản hồi ý kiến cho Ban Tổ chức Huyện ủy về nhân sự đề nghị bổ nhiệm. Quá thời hạn trên, nếu không có ý kiến trả lời thì xem như cơ quan đó đồng ý với việc đề nghị bổ nhiệm; trường hợp do yêu cầu khách quan chưa phản hồi ý kiến, thì lãnh đạo cơ quan phải thông tin kịp thời bằng văn bản đến Ban Tổ chức Huyện ủy.

3. Ban Tổ chức Huyện ủy có trách nhiệm tổng hợp chung, trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, tiến hành thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ và làm tờ trình trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, có ý kiến đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm (*báo cáo rõ ý kiến nơi đề nghị bổ nhiệm, ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan và ý kiến cơ quan tham mưu về công tác cán bộ*).

4. Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Thường trực Huyện ủy trình Ban Thường vụ Huyện ủy để xem xét, quyết định. Trường hợp chưa tổ chức họp Ban Thường vụ Huyện ủy định kỳ hàng tháng, Thường trực Huyện ủy cân nhắc có thể xin ý kiến từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy bằng văn bản để đảm bảo tiến độ theo quy trình.

Dự họp Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định về nhân sự có đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và đại diện lãnh đạo cơ quan liên quan (*khi cần thiết*).

5. Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy, không quá 03 ngày làm việc Ban Tổ chức Huyện ủy dự thảo quyết định bổ nhiệm, trình Thường trực Huyện ủy ký hoặc thông báo ý kiến của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đến các cơ quan, đơn vị để thực hiện công tác quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Điều lệ của đoàn thể chính trị - xã hội.

III- QUY ĐỊNH VỀ BỔ SUNG CẤP ỦY, THÀNH VIÊN LÃNH ĐẠO CẤP ỦY VÀ CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP ỦY TRỰC THUỘC HUYỆN ỦY

Điều 22. Bổ sung các chức danh lãnh đạo đảng, chính quyền xã, thị trấn và cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy

1. Khi cần bổ sung cấp ủy viên còn thiếu so với số lượng mà Đại hội quyết định hoặc trong khung số lượng do Trung ương, tỉnh quy định; các xã, thị trấn, cấp ủy trực thuộc Huyện ủy chủ động làm quy trình giới thiệu nhân sự và báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, chỉ định, chuẩn y, không phải báo cáo xin chủ trương. Riêng Công an, Quân sự thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị về tổ chức Đảng trong Công an nhân dân Việt Nam, Quân đội nhân dân Việt Nam.

Đối với những đồng chí đã được Đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử cấp ủy, nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét bổ sung vào

cấp ủy cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau Đại hội ít nhất là 01 năm (12 tháng).

2. Đối với kiện toàn, bổ sung các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thì Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn phải báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự trước khi thực hiện quy trình nhân sự.

3. Đối với nhân sự được giới thiệu bầu giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thì Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn phải báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện xem xét, cho ý kiến trước khi báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và giới thiệu để Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn bầu và đề nghị cấp có thẩm quyền phê chuẩn kết quả bầu cử.

IV- BỔ NHIỆM LẠI

Điều 23. Yêu cầu đối với việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử

1. Khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm theo quy định, phải xem xét có hay không bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử.

Những cán bộ sau khi được bổ nhiệm vì những lý do cụ thể, như: Sức khỏe không đảm bảo, uy tín giảm sút, không phù hợp với điều kiện làm việc, sinh hoạt; không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước... thì các cơ quan tham mưu đề xuất và cấp lãnh đạo có thẩm quyền cần xem xét, thay thế kịp thời, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm.

2. Việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử được tiến hành từng bước, phù hợp quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Điều lệ của các đoàn thể chính trị - xã hội và yêu cầu của từng lĩnh vực, từng địa phương, cơ quan, đơn vị và hiệu quả thiết thực.

Điều 24. Điều kiện xem xét bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và vẫn đủ tiêu chuẩn chức danh, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

2. Cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3. Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ cũ.

Điều 25. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại

1. Cấp nào ra quyết định bổ nhiệm cán bộ thì cấp đó thực hiện việc bổ nhiệm lại.

2. Việc bổ nhiệm lại đối với những cán bộ tính đến tuổi nghỉ hưu không còn đủ thời gian công tác 05 năm (60 tháng), như sau:

a) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn từ 02 năm (*24 tháng*) công tác trở lên, thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

b) Trường hợp còn dưới 02 năm (*24 tháng*) công tác thì người đứng đầu và tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, nếu cán bộ còn sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết (*bằng phiếu kín*), lập tờ trình gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

3. Cán bộ không được bổ nhiệm lại được xem xét bố trí công tác khác.

4. Đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, thực hiện theo Chỉ thị số 35-CTTW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Điều 26. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại

Trước 90 ngày, tính đến ngày hết thời hạn bổ nhiệm, cơ quan, đơn vị trình Thường trực Huyện ủy xin chủ trương, sau khi Thường trực Huyện ủy đồng ý bằng văn bản thì mới thực hiện các bước tiếp theo, cụ thể:

1. Cán bộ làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ.

2. Tập thể cán bộ chủ chốt trong cơ quan, đơn vị tham gia góp ý kiến và bỏ phiếu tín nhiệm (*bằng phiếu kín*) đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm lại (*thành phần như nêu tại bước 4, khoản 2 hoặc khoản 3, điều 19 của Quy định này*).

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại hay không. Tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, bỏ phiếu kín quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ. Cán bộ được trên 50% số người được triệu tập ở các hội nghị đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Quyết định bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải được ban hành trước ít nhất 01 ngày làm việc, tính đến ngày hết thời hạn bổ nhiệm.

V- ĐIỀU ĐỘNG VÀ BIỆT PHÁI CÁN BỘ

Điều 27. Mục đích, yêu cầu của việc điều động, biệt phái cán bộ

Việc điều động, biệt phái cán bộ phải căn cứ vào yêu cầu công tác, nhiệm vụ chính trị, quy hoạch cán bộ nhằm sử dụng có hiệu quả và tạo sự đồng bộ trong đội ngũ cán bộ; khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ trong từng ngành, từng địa phương, từng tổ chức; đồng thời bảo đảm sự ổn định và phát triển của đội ngũ cán bộ trong toàn huyện.

Điều 28. Đối tượng, phạm vi, thời gian và thẩm quyền quyết định điều động, biệt phái cán bộ

1. Đối tượng: Cán bộ được điều động, biệt phái do yêu cầu công tác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Phạm vi: Điều động, biệt phái giữa các phòng, ban, ngành, đoàn thể ở huyện và xã, thị trấn.

3. Thời gian: Thời hạn biệt phái không quá 03 năm (*36 tháng*). Đối với một số ngành, lĩnh vực đặc thù, thời hạn biệt phái thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

4. Thẩm quyền: Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định điều động, biệt phái cán bộ trong các cơ quan được phân cấp quản lý đảm nhận các chức vụ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Điều 29. Quy trình điều động, biệt phái cán bộ

1. Điều động cán bộ

a) Căn cứ quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và thực hiện quy trình điều động cán bộ thuộc phạm vi quản lý:

- Lập danh sách cán bộ cần điều động.
- Biện pháp cụ thể đối với từng cán bộ.

b) Quy trình điều động thực hiện như trường hợp bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nhân sự nơi khác nêu tại khoản 4, điều 19 của Quy định này.

2. Biệt phái cán bộ

a) Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, nhu cầu công tác và năng lực, sở trường của cán bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét việc biệt phái cán bộ thuộc phạm vi quản lý.

b) Quy trình biệt phái: Ban Thường vụ Huyện ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác và nơi được cử đến biệt phái trao đổi, thống nhất ý kiến; cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trước khi quyết định điều động, biệt phái, lãnh đạo cấp có thẩm quyền cần gặp gỡ cán bộ nói rõ mục đích, sự cần thiết của việc điều động, biệt phái để nghe cán bộ phát biểu, đề xuất ý kiến.

Điều 30. Trách nhiệm thi hành

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định điều động, biệt phái cán bộ của cấp có thẩm quyền.

Điều 31. Bảo đảm chế độ, chính sách đối với cán bộ được điều động, biệt phái

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện để cán bộ được điều động, biệt phái, sớm ổn định công tác và sinh hoạt.
2. Cán bộ được điều động, biệt phái đến những vùng khó khăn như vùng sâu, vùng xa được ưu tiên giải quyết trước thời hạn một số chế độ, chính sách.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 32. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quy định, hướng dẫn trước đây trái với Quy định này.

Điều 33. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định; kịp thời đề xuất biểu dương, khen thưởng đối với những nơi thực hiện tốt hoặc đề xuất chấn chỉnh, xử lý đối với những nơi vi phạm; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) tổng hợp, trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Ủy ban MTTQVN huyện,
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các TCCS đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Phạm Triều

.....

.....

BIÊN BẢN
Hội nghị tập thể lãnh đạo (Lần 1)

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm..... tại.....

Chúng tôi tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo, thành phần:

- Thủ trưởng đơn vị:

- Tập thể cấp ủy:.....

.....

.....

- Trưởng, phó cơ quan, đơn vị:

.....

.....

Chủ trì:

Thư ký:.....

Nội dung hội nghị như sau:

- Sau khi được sự thống nhất của Ban Thường vụ Huyện ủy cho thực hiện quy trình bổ nhiệm lại chức vụ.....

Tập thể lãnh đạo

thống nhất cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm như sau:

1. Về cơ cấu

Về số lượng:

Giới thiệu bổ nhiệm chức vụ:

2. Về tiêu chuẩn, điều kiện:

Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm được quy định tại Điều 18, Quy định phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử của Ban Thường vụ Huyện ủy Lạc Dương.

3. Về quy trình:

Thống nhất thực hiện quy trình 05 bước được quy định tại Điều 19 của Quy

định về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử của Ban Thường vụ Huyện ủy Lạc Dương.

Hội nghị kết thúc lúcgiờ....phút cùng ngày, biên bản được lập thànhbản (..... bản lưu Hồ sơ bổ nhiệm, 01bản lưu tại đơn vị)

Thư kí

Chủ trì

ĐẢNG BỘ HUYỆN LẠC DƯƠNG
ĐẢNG ỦY.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng...năm

BIÊN BẢN
Hội nghị Ban Thường vụ (Lần 1)

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm....., tại.....

Chúng tôi tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ, thành phần:

.....
.....
.....

Chủ trì:

Thư ký:.....

Nội dung hội nghị như sau:

- Sau khi được sự thống nhất của Thường trực Huyện ủy cho thực hiện quy trình bổ nhiệm chức vụ.....

- Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị và nguồn nhân sự trong quy hoạch đã được Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt, Ban thường vụ
thống nhất cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm như sau:

1. Về cơ cấu

Về số lượng:

Giới thiệu bổ nhiệm chức vụ:

2. Về tiêu chuẩn, điều kiện:

Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm được quy định tại Điều 18, Quy định phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử của Ban Thường vụ Huyện ủy Lạc Dương.

3. Về quy trình:

Thực hiện quy trình 05 bước được quy định tại Điểm 3, Điều 19 của Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử của Ban Thường vụ Huyện ủy Lạc Dương.

Hội nghị kết thúc lúcgiờ....phút cùng ngày, biên bản được lập thànhbản (..... bản lưu Hồ sơ bổ nhiệm, 01bản lưu tại đơn vị)/.

Thư kí

Chủ trì

.....

.....

BIÊN BẢN
Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm.....,
 tại.....

Chúng tôi tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng, thành phần:

- Tập thể cấp ủy:.....

.....

.....

- Tập thể lãnh đạo:.....

.....

.....

- Toàn thể cán bộ, công chức cơ quan, đơn vị:/.....đồng chí

Chủ trì:

Thư ký:.....

Nội dung hội nghị như sau:

1. Thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, quy trình giới thiệu bổ nhiệm chức vụ.....

.....

1.1. Về cơ cấu:

Về số lượng:

Giới thiệu bổ nhiệm chức vụ:

1.2. Về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm

Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm được quy định tại Điều 18, Quy định phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử của Ban Thường vụ Huyện ủy Lạc Dương.

2. Giới thiệu nhân sự bằng hình thức bỏ phiếu kín

2.1. Giới thiệu các đồng chí sau:

- Đồng chí A:.....

- Đồng chí B:.....
- Đồng chí C:.....

2.1. Thành lập tổ kiểm phiếu gồm các đồng chí:

-: Tổ trưởng
-: Tổ phó
-: Thành viên

2.2. Kết quả kiểm phiếu như sau:

Số phiếu phát ra:

Số phiếu thu vào:

Kết quả kiểm phiếu (Không công bố tại hội nghị)

Stt	Họ và tên	Số phiếu			
		Đồng ý	Tỷ lệ	Không đồng ý	Tỷ lệ
1					
2					
3					
...					

Từ kết quả kiểm phiếu thống nhất giới thiệu đồng chí.....

Để thực hiện quy trình giới thiệu bổ nhiệm chức vụ

Hội nghị kết thúc lúcgiờ....phút cùng ngày, biên bản được lập thànhbản (..... bản lưu Hồ sơ bổ nhiệm, 01bản lưu tại đơn vị)

Thư kí

Chủ trì

.....

.....

BIÊN BẢN
Hội nghị tập thể lãnh đạo (Lần 2)

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm.....,
 tại.....

Chúng tôi tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo, thành phần:

- Thủ trưởng đơn vị:

- Tập thể cấp ủy:.....

.....

.....

- Trưởng, phó cơ quan, đơn vị:

.....

.....

Chủ trì:

Thư ký:.....

Nội dung hội nghị như sau:

- Trên cơ sở xem xét kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn nhân sự để bổ nhiệm chức vụ.....

tại các Hội nghị trước.

- Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và khả năng đáp ứng của cán bộ.

Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.....

Tổ chức thảo luận, giới thiệu nhân sự bằng hình thức bỏ phiếu như sau:

1. Giới thiệu các đồng chí sau:

- Đồng chí A:.....

- Đồng chí B:.....

- Đồng chí C:.....

2.1. Thành lập tổ kiểm phiếu gồm các đồng chí:

-: Tổ trưởng
-: Tổ phó
-: Thành viên

2.2. Kết quả kiểm phiếu như sau:

Số phiếu phát ra:

Số phiếu thu vào:

Kết quả kiểm phiếu (công bố tại hội nghị)

Stt	Họ và tên	Số phiếu			
		Đồng ý	Tỷ lệ	Không đồng ý	Tỷ lệ
1					
2					
3					
...					

Từ kết quả kiểm phiếu thống nhất giới thiệu đồng chí

Để thực hiện quy trình giới thiệu bổ nhiệm chức vụ

Hội nghị kết thúc lúcgiờ....phút cùng ngày, biên bản được lập thànhbản (..... bản lưu Hồ sơ bổ nhiệm, 01bản lưu tại đơn vị)/.

Thư kí

Chủ trì

.....

.....

BIÊN BẢN
Hội nghị tập thể cán bộ, công chức

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm.....tại.....

Chúng tôi tổ chức Hội nghị tập thể cán bộ, công chức, thành phần:

- Tập thể cấp ủy:.....

.....

.....

- Tập thể lãnh đạo:.....

.....

.....

- Toàn thể cán bộ, công chức cơ quan, đơn vị:/.....đồng chí

Chủ trì:

Thư ký:.....

Nội dung hội nghị như sau:

1. Thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, quy trình giới thiệu bổ nhiệm chức vụ.....

.....

1.1. Về cơ cấu:

Về số lượng:

Giới thiệu bổ nhiệm chức vụ:

1.2. Về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm

Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm được quy định tại Điều 18, Quy định phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử của Ban Thường vụ Huyện ủy Lạc Dương.

2. Danh sách cán bộ, công chức do tập thể lãnh đạo giới thiệu

2.1. Đồng chí A (tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác, nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm.....)

2.2. Đồng chí B (tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác, nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm.....)

3. Tổ chức lấy ý kiến bằng hình thức bỏ phiếu kín

3.1. Thành lập tổ kiểm phiếu gồm các đồng chí:

-: Tổ trưởng
-: Tổ phó
-: Thành viên

3.2. Kết quả kiểm phiếu như sau:

Số phiếu phát ra:

Số phiếu thu vào:

Kết quả kiểm phiếu (công bố tại hội nghị)

Stt	Họ và tên	Số phiếu			
		Đồng ý	Tỷ lệ	Không đồng ý	Tỷ lệ
1					
2					
3					
...					

Từ kết quả kiểm phiếu thống nhất giới thiệu đồng chí.....

Để thực hiện quy trình giới thiệu bổ nhiệm chức vụ

Hội nghị kết thúc lúcgiờ....phút cùng ngày, biên bản được lập thànhbản (..... bản lưu Hồ sơ bổ nhiệm, 01bản lưu tại đơn vị)./.

Thư kí

Chủ trì

.....

.....

BIÊN BẢN
Hội nghị tập thể lãnh đạo (Lần 3)

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm....., tại.....

Chúng tôi tổ chức Hội nghị tập thể lãnh đạo, thành phần:

- Thủ trưởng đơn vị:

- Tập thể cấp ủy:.....

.....

.....

- Trưởng, phó cơ quan, đơn vị:

.....

.....

Chủ trì:

Thư ký:.....

Nội dung hội nghị như sau:

1. Kết quả lấy phiếu tại các hội nghị trước

.....

.....

2. Tổ chức biểu quyết nhân sự bằng hình thức bỏ phiếu đối với các đồng chí:

- Đồng chí A:.....

- Đồng chí B:.....

- Đồng chí C:.....

2.1. Thành lập tổ kiểm phiếu gồm các đồng chí:

-: Tổ trưởng

-: Tổ phó

-: Thành viên

2.2. Kết quả kiểm phiếu như sau:

Số phiếu phát ra:

Số phiếu thu vào:

Kết quả kiểm phiếu (công bố tại hội nghị)

Stt	Họ và tên	Số phiếu			
		Đồng ý	Tỷ lệ	Không đồng ý	Tỷ lệ
1					
2					
3					
...					

Từ kết quả kiểm phiếu thống nhất giới thiệu đồng chí

Đề Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Hội nghị kết thúc lúcgiờ....phút cùng ngày, biên bản được lập thànhbản (..... bản lưu Hồ sơ bổ nhiệm, 01bản lưu tại đơn vị)/.

Thư kí

Chủ trì